

Số: 33 /BC-TMN

Lai Thành, ngày 27 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm học kỳ II năm học 2025-2026

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

Thực hiện Công văn số 4828/BGDĐT-GDMN ngày 15/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026; Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình; Công văn số 768/SGDĐT-GDMN ngày 10/9/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026; Kế hoạch số 61/UBND-VHXX ngày 21/10/2025 của UBND xã Lai Thành thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 tại các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn xã. Trường Mầm non Yên Lộc Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục Học kì I năm học 2025-2026. Cụ thể như sau:

I. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

1. Việc ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của nhà trường

Căn cứ Công văn số hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của các cấp về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026; căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị để ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị có tính khả thi cao, Cụ thể:

Ban hành Kế hoạch số 370/KH-TMN, ngày 11/9/2025 của trường mầm non Yên Lộc ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 và Kế hoạch về việc bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, giáo viên; Kế hoạch xây trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn – Hạnh phúc; Kế hoạch chuyên môn; Kế hoạch hoạt động y tế; Kế hoạch quản lý CSVC; Kế hoạch Ban chăm sóc sức khỏe; Kế hoạch kiểm tra nội bộ; Kế hoạch thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua; Kế hoạch phối hợp Nhà trường Kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; Kế hoạch chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; Kế hoạch thực hiện công khai, Kế hoạch phòng chống SDD; kế hoạch phòng chống dịch bệnh, Kế hoạch dạy thêm thứ 7; Kế hoạch tổ chức cho trẻ đi thăm quan, trải

nghiệm; Kế hoạch tổ chức ngày lễ, hội.

Ban hành quy chế: Chi tiêu nội bộ; Làm việc; dân chủ, Phối hợp Nhà trường-gia đình- xã hội trong việc chăm sóc giáo dục, đảm bảo an toàn cho trẻ, phối hợp công an xã đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.

Ban hành các quyết định: Quyết định thành lập tổ chuyên môn, tổ văn phòng; Quyết định bổ nhiệm chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng; viện trợ; Quyết định thành lập ban chăm sóc sức khỏe; Quyết định thành lập đội phòng cháy chữa cháy; Quyết định thành lập ban kiểm tra nội bộ; Quyết định thành lập hội đồng thi đua khen thưởng; Quyết định thành lập ban tổ chức hội thi và hội giảng; Quyết định thành lập ban giám khảo; Quyết định thành lập ban chỉ đạo xây dựng trường học Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn- Hạnh phúc; Quyết định thành lập hội đồng sáng kiến kinh nghiệm, Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ ...

Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch xây dựng trường học Xanh-Sạch- Đẹp-An toàn- Hạnh phúc giai đoạn 2023-2028.

Vào đầu năm học, nhà trường đã tổ chức hội nghị CBGVNV để bàn các giải pháp khắc phục khó khăn, triển khai nhiệm vụ của nhà trường. Chỉ đạo nhà trường thực hiện nghiêm công tác tổ chức và hoạt động theo quy định Điều lệ trường MN; các quy định về quản lý tài chính, tài sản; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định.

2.Rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp

2.1.Kết quả sắp xếp, sáp nhập cơ sở giáo dục

Tổng số: 25 nhóm lớp 25 phòng. Đảm bảo đủ 1 phòng học/ nhóm lớp

Nhà trẻ 7 nhóm: 130 trẻ, đạt 50% DSĐT, 86% KH

Mẫu giáo: 18 lớp: 427 trẻ, đạt 95% DSĐT, 95% KH

Thực hiện tốt công tác tuyển sinh, huy động trẻ trong độ tuổi mầm non đến trường; bảo đảm thực hiện tốt công tác PCGDMNTENT trên địa bàn xã, hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo.

2.2.Việc thực hiện quy hoạch, mở rộng diện tích đất dành cho các cơ sở giáo dục

Căn cứ thực tế diện tích đất sử dụng của nhà trường. Nhà trường đã tham mưu với UBND xã quy hoạch mở rộng diện tích đất, xây thêm 01 phòng phát triển thể chất,01 phòng thư viện để đảm bảo duy trì các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II.

2.3 Thống kê mạng lưới trường, lớp, học sinh

Số lớp, số học sinh	Khối nhà trẻ	Khối MG 3	Khối MG 4	Khối MG 5	Ghi chú

			tuổi	tuổi	tuổi	
Tổng số học sinh	557	130	129	147	151	
Tổng số lớp	25	7	6	6	6	

3.Huy động các nguồn lực, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Việc quán triệt, triển khai, giám sát đối với các đơn vị trực thuộc về thu, chi tài chính; thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (theo tinh thần Nghị quyết của HĐND tỉnh); miễn học phí đối với mầm non 5 tuổi và học sinh phổ thông.

Nhà trường đã quán triệt, triển khai và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong cơ sở giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình NH 2024-2025; Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc Quy định các danh mục thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập của địa bàn tỉnh Ninh Bình và các hướng dẫn của UBND xã, sở GD&ĐT thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ học tập theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND để thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ học tập đảm bảo thu đủ bù chi, có sự thống nhất cao của cha mẹ học sinh toàn trường. Các khoản thu, chi được công khai theo đúng quy định.

Nhà trường đã triển khai và thực hiện nghiêm túc Nghị định 81/NĐ-CP ngày 27/8/2021, Quy định về cơ chế thu quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

-Việc giao ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc quản lý (*mức giao cụ thể*)

Theo Quyết định 1599/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho trường MN Yên Lộc

Tổng số kinh phí được giao : 3.405.282.000đ, trong đó :

Biên chế : 61 giáo viên, nhân viên : 13.279.342.000đ

Tiền công hợp đồng 111/2022/NĐ-CP : 01 giáo viên. 125.940.000đ

-Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ ;

Nhà trường xây dựng Phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2026-2030;

- Tình hình triển khai các khoản thu không dùng tiền mặt :

Nhà trường đã triển khai việc thanh toán các khoản thu dịch vụ không dùng tiền mặt hàng tháng , nhưng chưa đạt kết quả cao do còn cha mẹ học sinh không sử dụng ứng dụng công nghệ , một số cháu ở với ông, bà nên việc sử dụng chuyển tiền qua tài khoản còn khó khăn chưa đồng bộ vì vậy cha mẹ học sinh đề xuất nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho cha ,mẹ được nộp tiền trực tiếp.

- Công tác huy động các nguồn tài trợ cho các CSGD theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 . Trường đã được Hội đồng hương Yên Lộc tại Hà nội tặng 05 chiếc ti vi trị giá 29.550.000 đồng, Nhà trường đã bàn giao cho các lớp, quản lý sử dụng hiệu quả.

- Tình hình, kết quả triển khai thực hiện chính sách đối với CSGD, giáo viên, học sinh theo quy định của pháp luật

Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh: Định kỳ hằng quý, cuối năm , nhà trường rà soát tổng hợp đề nghị xét nâng lương trước thời hạn , nâng lương thường xuyên , xếp hưởng và nâng phụ cấp thâm niên cho cán bộ viên chức và người lao động đảm bảo kịp thời theo đúng quy định .

+ Đối với học sinh đầu năm học có công văn của cấp trên triển khai , nhà trường tiến hành rà soát và lập danh sách các học sinh thuộc diện chính sách để làm chế độ cho các em bảo đảm đúng, đủ, kịp thời theo đúng quy định .

4. Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cấp học; Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn.

Trường có tổng số CB, GV, NV gồm 74 đ/c trong đó: CBQL: 05., GV: 54, nhân viên: 15(trong biên chế: 59; hợp đồng 111: 01; hợp đồng trường 14)

Trình độ đào tạo: Đại học: 60

Trình độ Tin học B: 60

Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh B1: 60

14 nhân viên hợp đồng trường đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

- Công tác luân chuyển, điều động, bổ nhiệm CBQL, GV: Không

- Tình hình thừa/ thiếu giáo viên ở các cấp học; hướng khắc phục: Không

- Thực hiện các chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc chế độ, chính sách với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

5. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non

- Thực hiện chương trình giáo dục mầm non; phát triển chương trình nhà trường; việc áp dụng các phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

Nhà trường đã chỉ đạo 25 nhóm lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành (theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 của Bộ Trưởng Bộ GD&ĐT). Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ, thực hiện tốt quy chế chuyên môn, Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi...; tổ chức hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hàng ngày. Chỉ đạo 17 Lớp mẫu giáo ứng dụng phương pháp Steam, 01 lớp ứng dụng phương pháp Montessori. Quan tâm việc rèn kỹ năng sống cho trẻ. Bảo đảm chất lượng giáo dục hoà nhập trẻ em khuyết tật. Ứng dụng tốt CNTT và chuyển đổi số vào quản lý và giảng dạy.

Quan tâm bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, tổ chức các buổi chuyên đề trọng tâm phát triển các lĩnh vực: Thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ, tình cảm xã hội, qua các hội thi giáo viên giỏi các cấp. Qua đó giúp cho giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, sáng tạo, linh hoạt khi tổ chức các hoạt động giáo dục, tận dụng cơ hội giúp trẻ hoạt động một cách tích cực.

Đầu tư mua sắm bổ sung đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị cho các nhóm lớp và đặc biệt là 4 lớp 5 tuổi có đầy đủ các danh mục đồ dùng, đồ chơi theo Thông tư số 01/VBHN-BGD: Tổng 173.535.000đ, xây dựng mạng lưới chuyên môn, xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn, kế hoạch chuyên đề, kiểm tra theo kế hoạch, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục hoà nhập trong nhà trường.

- Tình hình huy động trẻ mầm non từ 3-5 tuổi ra lớp; kết quả phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

- Tiếp tục thực hiện công tác phổ cập theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GD&ĐT. Nhà trường tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá kết quả đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trong năm 2026, đảm bảo duy trì vững chắc và từng bước nâng cao chất lượng phổ cập, có sự liên kết, đồng bộ với các điều kiện và số liệu liên quan đến các độ tuổi dưới 5 tuổi.

- Công tác chỉ đạo, quản lý nuôi ăn bán trú, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; tỷ lệ trẻ được nuôi ăn bán trú; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì..

Nhà trường đã chỉ đạo 100% các cháu được ăn nuôi tại trường. Các cháu được ăn tại trường 2 bữa ăn chính và 1 bữa ăn phụ, mức ăn 20.000đ/cháu/ngày (điểm trường Trung tâm và Trần Kiên), mức ăn 22.000đ/cháu/ngày (điểm trường 1/5 và Tân Thành). Chỉ đạo quản lý chặt chẽ chế độ ăn, khẩu phần ăn, nguồn thực phẩm nhập hàng ngày. Chỉ đạo xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp

ứng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị theo quy định tại Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT. Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn.

Chỉ đạo bộ phận nuôi hàng ngày thực hiện đúng thực đơn, tính khẩu phần ăn chính xác, cân đối các chất dinh dưỡng, luôn thay đổi chế biến món ăn phù hợp, ngon miệng, giúp trẻ ăn hết xuất. Từ đó đảm bảo sức khỏe cho trẻ góp phần hạ tỷ lệ suy dinh dưỡng xuống 3,2% so với đầu năm học.

- Việc chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một

Đối với công tác chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, Trường Mầm non Yên Lộc thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mẫu giáo 5 tuổi theo quy định; chú trọng rèn luyện sức khỏe, kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, hợp tác, khả năng tập trung và hình thành nề nếp học tập; không dạy trước chương trình tiểu học. Nhà trường tăng cường tổ chức các hoạt động làm quen với chữ cái, làm quen với toán thông qua hình thức phù hợp; phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ và trường tiểu học nhằm tạo tâm thế tự tin, sẵn sàng cho trẻ khi bước vào lớp 1. Qua đó, nhà trường nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non, phát triển chương trình giáo dục nhà trường hiệu quả; triển khai tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và đáp ứng yêu cầu trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Thống kê chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ học kỳ I năm học 2025-2026

Ban chăm sóc sức khỏe, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác y tế học đường, thực hiện có hiệu quả công tác vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, vệ sinh nguồn nước, tạo môi trường sạch và an toàn cho các cháu. Phòng chống tốt các dịch bệnh

Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT quy định về công tác y tế trường học. 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế, các bậc cha mẹ, tăng cường các giải pháp giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học, không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì ở độ tuổi dưới 5 tuổi:

Trẻ phát triển bình thường đạt 96,8%, trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi chiếm 3,2%.

Đối với cháu bị suy dinh dưỡng nhà trường đã chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng, có thông tin 2 chiều với nhà bếp để có những bữa ăn ngon miệng, hợp khẩu vị và đảm bảo cân đối đủ lượng, đủ chất dinh dưỡng cho trẻ, tuyên truyền với phụ huynh để chăm sóc trẻ tốt khi trẻ ở nhà để nâng tỷ lệ trẻ phát triển bình thường (cả ở 2 thể), giảm tỷ lệ trẻ bệnh tật, thấp còi, nhẹ cân

100% các cháu được cân, đo, theo dõi biểu đồ theo quý và khám sức khỏe định kỳ, được tiêm phòng đầy đủ đúng lịch các vac xin phòng bệnh truyền nhiễm.

25/25 nhóm lớp và các cháu được dùng nước sạch có công trình vệ sinh phù hợp.

100% các cháu có đủ đồ dùng cá nhân và được giáo dục nếp sống văn minh và đảm bảo an toàn tuyệt đối.

Ban Thanh tra nhân dân phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh thường xuyên giám sát chế độ ăn của trẻ và các hoạt động giáo dục.

100% các cháu đảm bảo an toàn về mọi mặt.

6. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

- Tình hình triển khai phần mềm quản lý nhà trường, cơ sở dữ liệu ngành, hệ thống quản lý văn bản và điều hành; triển khai học bạ số

Về phần mềm quản lý nhà trường, phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, hệ thống quản lý văn bản và điều hành

Trường đã chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong nhà trường, đặc biệt trong công tác quản trị, quản lý, trong tổ chức hoạt động giáo dục. 100% CBGVNV tập huấn về Chuyển đổi số Bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ CBQL, GVNV đảm bảo quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em

- Tình hình ứng dụng các công cụ số trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động chuyên môn và hoạt động dạy, học tại các cơ sở giáo dục

- Trong thời gian qua, nhà trường đã tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và các công cụ số trong công tác quản lý, tổ chức hoạt động chuyên môn và hoạt động dạy - học, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong ngành Giáo dục, UBND xã Lai Thành

- Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Bộ tiêu chí của Bộ GDĐT: Đạt mức độ 2

7. Công tác quản lý

Triển khai và thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non và các chỉ thị, nghị quyết của các cấp. Phát động, hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua do các cấp phát động, góp phần nâng cao chất lượng chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

Quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo được nêu trong Nghị quyết số 29-NQ/TW, chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW một cách hiệu quả.

Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý trong giáo dục, xây dựng đề án vị trí việc làm, phân công trách nhiệm cho từng thành viên, công tác lãnh đạo quản lý luôn được coi trọng đã phát huy tốt tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị nhà trường, tăng cường ứng dụng CNTT, công nghệ số, đổi mới hình thức nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ theo(Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020). Thực hiện nghiêm túc công khai theo(Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024).Triển khai hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động do các cấp phát động. Tổ chức tốt công tác truyền thông trong nhà trường nhằm nâng cao nhận thức về giáo dục mầm non. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác phát triển số lượng, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đảm bảo an toàn về mọi mặt cho trẻ.

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra giám sát: Trong học kỳ 1, nhà trường đã tiến hành kiểm tra, giám sát 07 cuộc.

Chủ động, tích cực trong công tác tham mưu với chính quyền địa phương quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất theo Tiêu chuẩn trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3. Các ban ngành đoàn thể cùng phối hợp tốt trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ(NDCSGD. Trường có đủ các phòng học, phòng chức năng, được đầu tư đầy đủ trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi đảm bảo tốt điều kiện Dạy và Học.

Chỉ đạo tiếp tục củng cố vững chắc các điều kiện tiêu chuẩn của công tác phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi và các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn Quốc gia và trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục. Trường được chọn làm điểm chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; “Tôi yêu Việt Nam”; “ Trường học Xanh- sạch- Đẹp- An toàn-Hạnh phúc”.

- Công tác an toàn, an ninh trường học

Nhà trường đã ban hành kế hoạch xây dựng trường học an toàn, toàn trường đảm bảo an ninh, trật tự; phòng chống cháy nổ, thiên tai, dịch bệnh; an toàn về thân thể, tinh thần; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống đuối nước; an toàn trên không gian mạng,...

- Việc chỉ đạo đánh giá ngoài và đăng ký đánh giá ngoài năm học 2025-2026 (kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia)

Nhà trường thực hiện tốt công tác Tự đánh giá, Tháng 4/2025 trường được Đoàn Đánh giá ngoài của sở GD&ĐT về kiểm tra đánh giá, công nhân nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II, đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, sau 5 năm.

8. Công tác truyền thông, thi đua khen thưởng

- Việc phân công nhiệm vụ phụ trách công tác truyền thông của các cơ sở

giáo dục; nội dung, hình thức truyền thông; số tin, bài đăng trên trang TTĐT của đơn vị, của xã, trên báo đài của Trung ương và địa phương

Trường đã phân công 1 đ/c Phó hiệu trưởng phụ trách công tác truyền thông về công tác tuyển sinh, công khai, phòng chống dịch bệnh, tài chính, hội thi, các phong trào thi đua, chế độ ăn, thực đơn của trẻ... trên trang TTĐT, qua nhóm zalo, facebook của trường, của nhóm lớp.

-Việc phân công nhiệm vụ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của các cơ sở giáo dục; phát động và triển khai các phong trào thi đua năm học 2025-2026; công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến; công tác khen thưởng.

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã phân công đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác thi đua, khen thưởng, xây dựng tiêu chí thi đua, tổ chức phát động phong trào thi đua năm học 2025-2026 với nội dung, mục tiêu cụ thể, bám sát nhiệm vụ trọng tâm của ngành Giáo dục và điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương. Các phong trào thi đua tập trung vào việc nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới quản lý và phương pháp giảng dạy, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc; được triển khai đồng bộ, có kế hoạch, tiêu chí đánh giá rõ ràng, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên cuối năm học.. Công tác khen thưởng được thực hiện đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của ngành Giáo dục; đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng và kịp thời. Việc xét khen thưởng căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ, mức độ tham gia và hiệu quả của các phong trào thi đua; chú trọng khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, có sáng kiến, giải pháp thiết thực.

Từ sự chỉ đạo lãnh đạo của Ban giám hiệu nhà trường, những kết quả đã đạt được thì công tác khen thưởng đã góp phần động viên, khích lệ tinh thần trách nhiệm, ý thức phấn đấu của cán bộ, giáo viên, nhân viên, qua đó nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục toàn diện.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả nổi bật

- Công tác phát triển và duy trì số lượng được đảm bảo tốt từ đầu năm
- Công tác chăm sóc- nuôi dưỡng và giáo dục toàn diện được nâng cao, tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt 96,8 %, được phòng chống tốt các dịch bệnh và được đảm bảo an toàn về mọi mặt, chất lượng giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục và giáo dục hoà nhập.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy được củng cố, đáp ứng được yêu cầu của trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2.
- Công tác XHHGD được duy trì và ngày càng phát huy được đông đảo các lực lượng XH tham gia.

- Hoạt động của các đoàn thể:

Chi bộ xếp loại Chi Bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2025

Chi Đoàn: Duy trì hoạt động tốt.

- Chất lượng đội ngũ

Đánh giá xếp loại Học kì I:

Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: 11/60 đạt 18,3 %.

Hoàn thành Tốt nhiệm vụ: 49/60 đạt 81,7 %

2. Tồn tại, hạn chế

Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp điểm trường Tân Thành và 1/5 chưa cao

Một số giáo viên lớn tuổi ứng dụng chuyển đổi số, phương pháp dạy học tiên tiến còn hạn chế.

Trường thiếu nhân viên y tế

Một số hạng mục công trình điểm trường Tân Thành, Trần Kiên và mùng 1/5 đã xuống cấp. Điểm trường trung tâm diện tích đất còn hẹp so với quy định, thiếu 01 phòng phát triển thể chất, 01 phòng thư viện, 01 phòng bảo vệ(điểm trường 1/5).

Việc phối kết hợp giữa gia đình và nhà trường có lúc chưa được chặt chẽ,

3. Nguyên nhân

Công tác chỉ đạo, điều hành, lãnh đạo , tham mưu của các đc trong Ban giám hiệu có lúc hiệu quả chưa cao.

Một số giáo viên chưa giành nhiều thời gian cho việc nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số và phương pháp dạy học tiên tiến.

IV. Đề xuất, kiến nghị

Để duy trì tốt các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đề nghị UBND xã quan tâm tu sửa hạng mục công trình đã xuống cấp, mở rộng quỹ đất, tuyển dụng 01 nhân viên y tế, xây thêm 01 phòng phát triển thể chất, 01 phòng thư viện, 01 phòng bảo vệ.

Phần II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

Trường Mầm non Yên Lộc tiếp tục phát huy tốt những thành tích đã đạt được, khắc phục khó khăn, tập trung vào một số nhiệm vụ cơ bản sau:

-Tiếp tục quán triệt, triển khai có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, văn bản của các cấp về thực hiện nhiệm vụ năm học tới toàn thể CBGVNV.

-Tiếp tục đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ.

-Tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch năm học, thực hiện tốt công tác huy động số lượng, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, quan tâm đảm bảo ATTP, an toàn về tính mạng, phòng chống bạo hành trẻ và các dịch bệnh.

Hạ tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi xuống dưới 3%.

-Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng về chủ trương mục đích ý nghĩa của GDMN và phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. Duy trì kết quả phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, tiến tới phổ cập GDMN cho trẻ 3-5 tuổi.

- Quản lý tốt CSVC, trang thiết bị, đảm bảo các điều kiện nâng cao các tiêu chuẩn duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3.

-Tiếp tục làm tốt công tác XHHGD tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

-Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra giám sát, thăm lớp, dự giờ, tổ chức các chuyên đề nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Quan tâm bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, ứng dụng phương pháp dạy học tiên tiến cho đội ngũ giáo viên, tăng cường ứng dụng CNTT vào quá trình giảng dạy và quản lý.

-Tổ chức tốt các phong trào thi đua chào mừng ngày lễ lớn: Ngày 3/2, 8/3/ 30/4

- Kết nạp từ 1-2 quần chúng ưu tú vào Đảng. Tham mưu đủ vị trí việc làm tại đơn vị.

- Tiếp tục chỉ đạo tiếp tục thực hiện nghiêm túc Kết luận số 01-CT/TW của Bộ chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “ Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”.Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Hai tốt”, “giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, chương trình “ Tôi yêu Việt Nam”, “ Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc” ...tham gia đầy đủ các cuộc vận động do ngành và địa phương phát động.

- Thực hiện tốt qui chế dân chủ trong trường học, tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc nhằm phát hiện uốn nắn và kiên quyết xử lý kịp thời những vi phạm về qui chế trường học.

- Tiếp tục phối kết hợp chặt chẽ với y tế để chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống các dịch bệnh, ATTP cho trẻ.

- Phối hợp với công an xã đảm bảo an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, an toàn an ninh trật tự, an toàn cơ sở vật chất, tạo môi trường an toàn cho các cháu học tập và vui chơi.

Từ những thành tích và kết quả của học kỳ 1 năm học 2025 - 2026 đã đạt được, đó là một quá trình kiên trì nỗ lực, đoàn kết phấn đấu của tập thể sư phạm nhà trường. Đây cũng là kết quả của sự quan tâm chỉ đạo sát sao cấp uỷ Đảng chính quyền địa phương, sự quan tâm của lãnh đạo phòng Văn hoá- xã hội, Sở Giáo dục - Đào tạo Ninh Bình. Bên cạnh đó có sự ủng hộ nhiệt tình của các cấp, các ngành, các lực lượng xã hội, các nhà hảo tâm, các bậc phụ huynh và nhân dân trong và ngoài

xã.

Với tinh thần đoàn kết và quyết tâm cao của tập thể sư phạm nhà trường, học kỳ 2 năm học 2025 -2026 cũng như các năm học tiếp theo trường Mầm non Yên Lộc sẽ tiếp tục phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo sơ kết học kỳ 1 và phương hướng nhiệm vụ học kỳ 2 năm học 2025-2026 của trường Mầm non Yên lộc. Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- UBND xã;
- Phòng VHXXH;
- CBGVNV;
- Lưu: VT../

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Kiều

